



huí chéng

回城

verb phrase · return to the city

Example Sentences

Tā míng tiān huí chéng
他明天回城。

He returns to the city tomorrow.

Zhōu mò qù xiāng xià zhōu yī zǎo shàng huí chéng shàng bān
周末去乡下，周一早上回城上班。

Go to the countryside on weekends, return to the city for work on Monday morning.

Trace each character, then write the word on your own.

回	回	回	回	回	回	回	回	回		
城	城	城	城	城	城	城	城	城	城	城
城										